

Số: /BNNMT-KHTC

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2025

V/v trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri
gửi tới sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Kính gửi:

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại văn bản số 1099/UBNDGS15 ngày 29/7/2025 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV với nội dung: “Đề nghị tiếp tục quan tâm đến các chính sách về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn” (Câu số 9).

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri tỉnh Hưng Yên đến Bộ.

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là thông qua việc xây dựng, ban hành và triển khai hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển (*tính riêng giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu ban hành khoảng 365 văn bản quy phạm pháp luật, gồm: 04 Luật, 02 Nghị quyết của Quốc hội, 60 Nghị định của Chính phủ, 14 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và trực tiếp ban hành 285 Thông tư của Bộ trưởng*). Các chính sách được ban hành đã và đang phát huy hiệu quả trong huy động nguồn lực cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tạo động lực cho phát triển nông nghiệp sinh thái, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới hiện đại; hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất kinh doanh nâng cao thu nhập. Một số chính sách nổi bật như:

- Nhóm chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển nông lâm thủy sản theo các Nghị định của Chính phủ: Số 57/2018/NĐ-CP về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; số 67/2014/NĐ-CP, số 89/2015/NĐ-CP và số 17/2018/NĐ-CP về phát triển thủy sản; số 98/2018/NĐ-CP về phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp...

- Nhóm chính sách hỗ trợ nông dân sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp theo các Nghị định của Chính phủ: Số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa, số 151/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai. Theo đó, tạo điều kiện cho

nông dân chuyển đổi linh hoạt đất trồng lúa kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao hơn; tổ chức lại sản xuất, thúc đẩy hợp tác, liên kết theo chuỗi ngành hàng...

- Bên cạnh đó, thường xuyên rà soát, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người sản xuất: (i) Hỗ trợ trực tiếp về giống, vật tư, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm nguồn cung vật tư và đầu vào thiết yếu phục vụ sản xuất; hỗ trợ trong trường hợp bị thiệt hại trực tiếp do thiên tai, dịch bệnh theo các Nghị định của Chính phủ: Số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017, số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025; (ii) Hỗ trợ gián tiếp thông qua các chính sách về đầu tư, đất đai, tài chính, tín dụng ưu đãi, phát triển thị trường, tiêu thụ nông sản...

2. Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp...; trong đó tập trung các nội dung chủ yếu sau:

(1) Nghiên cứu, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các chính sách về đất đai, đầu tư, tài chính, thuế, bảo hiểm, tín dụng, thương mại, khoa học công nghệ, đào tạo hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn... và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển hạ tầng logistic phục vụ tiêu thụ và xuất khẩu nông sản. Trước mắt trình sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp và phục vụ chính quyền địa phương 2 cấp; như Luật Đất đai; Luật Địa chất và khoáng sản (trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV); Luật sửa đổi, bổ sung các luật lĩnh vực nông nghiệp và môi trường...

(2) Rà soát, cắt giảm giảm ít nhất 30% thủ tục hành chính, 30% thời gian xử lý, 30% chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính; bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Hưng Yên trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Hưng Yên;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hưng Yên;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, KHTC_{HL}.

Q. BỘ TRƯỞNG

Trần Đức Thắng